



Số: 5022/MT/2012/0626

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Ngày: 20/07/2026
Trang: 1/2

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước thải (Nước thải đầu ra HTXL)
Tọa độ: 0587642/1106354
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu khoảng 4,2 lít (04 chai)
3. Ngày nhận mẫu : 12/06/2026
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 12/06/2026 đến 23/06/2026
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **CÔNG TY TNHH TOYOTA CẦN THƠ**
K2-0 đường Võ Nguyên Giáp, khu vực Thạnh Thuận, phường Hưng Phú, TP. Cần Thơ
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 2012MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: 08h00 ngày 12/06/2026 tại Công ty TNHH Toyota Cần Thơ - K2-0, đường Võ Nguyên Giáp, khu vực Thạnh Thuận, phường Hưng Phú, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	pH	-	TCVN 6492:2011	7,26 (tại 29,5°C)
2	Nhiệt độ	°C	SMEWW 2550B:2023	29,5
3	Hàm lượng tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/L	SMEWW 2540D:2023	17,00
4	Hàm lượng BOD ₅ (ở 20°C)	mg/L	SMEWW 5210B:2023	7
5	Hàm lượng COD	mg/L	SMEWW 5220C:2023	16
6	Hàm lượng Amoni (NH ₄ ⁺) (tính theo N)	mg/L	TCVN 5988:1995	KPH (MDL = 0,70)
7	Hàm lượng tổng Nitơ	mg/L	TCVN 6638:2000	7,01
8	Hàm lượng Photpho tổng (tính theo P)	mg/L	SMEWW 4500-P.B&E:2023	0,84

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) là giới hạn định lượng của phương pháp thử; - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện; - Xem tiếp trang 2/2.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú



GIÁM ĐỐC
PHÒNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến. Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, thông tin mẫu và nơi gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Sample name, sample information and where to send sample reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung Tâm Kỹ Thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ. This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**
TEST REPORT

Ngày: 20/07/2026

Trang: 2/2

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9	Hàm lượng tổng dầu mỡ khoáng	mg/L	SMEWW 5520B&F:2023	KPH (MDL = 0,90)
10	Hàm lượng Clo dư	mg/L	TCVN 6225-3:2011	KPH (MDL = 0,30)
11	Coliforms	MPN/100mL	SMEWW 9221B:2023	< 1,8 ^(a)
12	Hàm lượng Cianua (CN ⁻)	mg/L	SMEWW 4500-CN ⁻ .C&E:2017	KPH (MDL = 0,002)
13	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/L	US EPA Method 200.8	KPH (MDL = 0,0002)
14	Hàm lượng Sắt (Fe)	mg/L	US EPA Method 200.7	KPH (MDL = 0,04)
15	Hàm lượng Kẽm (Zn)	mg/L	US.EPA Method 200.7	KPH (MDL = 0,03)
16	Hàm lượng Đồng (Cu)	mg/L	US.EPA Method 200.7	KPH (MDL = 0,005)

CATECH

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến. 2. Tên mẫu, thông tin mẫu và nơi gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only. Sample name, sample information and where to send sample reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung Tâm Kỹ Thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ.
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



Số: 5017/MT/2012/0626

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Ngày: 20/07/2026
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 1 (Đầu ra hệ thống xử lý khí thải phòng sơn sầy 01)
Tọa độ: 0587675/1106248
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 12/06/2026
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 12/06/2026 đến 16/07/2026
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **CÔNG TY TNHH TOYOTA CẦN THƠ**
K2-0 đường Võ Nguyên Giáp, khu vực Thạnh Thuận, phường Hưng Phú, TP. Cần Thơ
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 2012MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: 08h00 ngày 12/06/2026 tại Công ty TNHH Toyota Cần Thơ - K2-0, đường Võ Nguyên Giáp, khu vực Thạnh Thuận, phường Hưng Phú, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	11,48
2	([^]) Hàm lượng Benzen	mg/Nm ³	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL = 0,1)
3	([^]) Hàm lượng Toluen	mg/Nm ³	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL = 0,3)
4	([^]) Hàm lượng Xylen (o, m, p)	mg/Nm ³	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL = 0,3)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - ([^]) chỉ tiêu do nhà thầu phụ thử nghiệm (Công ty CP Nông nghiệp và Môi trường Nguyễn Gia - VIMCERTS 251); - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến. Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, thông tin mẫu và nơi gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Sample name, sample information and where to send sample reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung Tâm Kỹ Thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ. This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



Số: 5018/MT/2012/0626

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Ngày: 20/07/2026
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 2 (Đầu ra hệ thống xử lý khí thải phòng sơn sầy 02)
Tọa độ: 0587609/1106352
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 12/06/2026
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 12/06/2026 đến 16/07/2026
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **CÔNG TY TNHH TOYOTA CẦN THƠ**
K2-0 đường Võ Nguyên Giáp, khu vực Thạnh Thuận, phường Hưng Phú, TP. Cần Thơ
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 2012MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: 08h00 ngày 12/06/2026 tại Công ty TNHH Toyota Cần Thơ - K2-0, đường Võ Nguyên Giáp, khu vực Thạnh Thuận, phường Hưng Phú, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	8,53
2	([^]) Hàm lượng Benzen	mg/Nm ³	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL = 0,1)
3	([^]) Hàm lượng Toluen	mg/Nm ³	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL = 0,3)
4	([^]) Hàm lượng Xylen (o, m, p)	mg/Nm ³	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL = 0,3)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - ([^]) chỉ tiêu do nhà thầu phụ thử nghiệm (Công ty CP Nông nghiệp và Môi trường Nguyễn Gia - VIMCERTS 251); - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú



GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến. Test results are valid for the namely submitted sample(s) only. 2. Tên mẫu, thông tin mẫu và nơi gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Sample name, sample information and where to send sample reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung Tâm Kỹ Thuật Tiêu Chuẩn Đo lường Chất Lượng Cần Thơ. This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



Số: 5019/MT/2012/0626

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Ngày: 20/07/2026
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 3 (Đầu ra hệ thống xử lý khí thải phòng sơn sậy 03)
Tọa độ: 0587615/1106340
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 12/06/2026
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 12/06/2026 đến 16/07/2026
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **CÔNG TY TNHH TOYOTA CẦN THƠ**
K2-0 đường Võ Nguyên Giáp, khu vực Thạnh Thuận, phường Hưng Phú, TP. Cần Thơ
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 2012MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: 08h00 ngày 12/06/2026 tại Công ty TNHH Toyota Cần Thơ - K2-0, đường Võ Nguyên Giáp, khu vực Thạnh Thuận, phường Hưng Phú, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	9,46
2	([^]) Hàm lượng Benzen	mg/Nm ³	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL = 0,1)
3	([^]) Hàm lượng Toluen	mg/Nm ³	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL = 0,3)
4	([^]) Hàm lượng Xylen (o, m, p)	mg/Nm ³	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL = 0,3)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - ([^]) chỉ tiêu do nhà thầu phụ thử nghiệm (Công ty CP Nông nghiệp và Môi trường Nguyễn Gia - VIMCERTS 251); - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến. Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, thông tin mẫu và nơi gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Sample name, sample information and where to send sample reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung Tâm Kỹ Thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ. This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



Số: 5020/MT/2012/0626

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Ngày: 20/07/2026
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 4 (Đầu ra hệ thống xử lý khí thải phòng sơn sầy 04)
Tọa độ: 0587616/1106328
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 12/06/2026
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 12/06/2026 đến 16/07/2026
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **CÔNG TY TNHH TOYOTA CẦN THƠ**
K2-0 đường Võ Nguyên Giáp, khu vực Thạnh Thuận, phường Hưng Phú, TP. Cần Thơ
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 2012MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: 08h00 ngày 12/06/2026 tại Công ty TNHH Toyota Cần Thơ - K2-0, đường Võ Nguyên Giáp, khu vực Thạnh Thuận, phường Hưng Phú, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	12,80
2	(^A) Hàm lượng Benzen	mg/Nm ³	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL = 0,1)
3	(^A) Hàm lượng Toluen	mg/Nm ³	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL = 0,3)
4	(^A) Hàm lượng Xylen (o, m, p)	mg/Nm ³	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL = 0,3)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (^A) chỉ tiêu do nhà thầu phụ thử nghiệm (Công ty CP Nông nghiệp và Môi trường Nguyễn Gia - VIMCERTS 251); - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến. Test results are valid for the namely submitted sample(s) only. 2. Tên mẫu, thông tin mẫu và nơi gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Sample name, sample information and where to send sample reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung Tâm Kỹ Thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ. This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



Số: 5021/MT/2012/0626

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Ngày: 20/07/2026
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Khí thải 5 (Đầu ra hệ thống xử lý khí thải phòng sơn sầy 05)
Tọa độ: 0587597/1106336
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 12/06/2026
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 12/06/2026 đến 16/07/2026
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **CÔNG TY TNHH TOYOTA CẦN THƠ**
K2-0 đường Võ Nguyên Giáp, khu vực Thạnh Thuận, phường Hưng Phú, TP. Cần Thơ
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 2012MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: 08h00 ngày 12/06/2026 tại Công ty TNHH Toyota Cần Thơ - K2-0, đường Võ Nguyên Giáp, khu vực Thạnh Thuận, phường Hưng Phú, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Hàm lượng bụi tổng	mg/Nm ³	US EPA Method 5	10,29
2	(^A) Hàm lượng Benzen	mg/Nm ³	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL = 0,1)
3	(^A) Hàm lượng Toluen	mg/Nm ³	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL = 0,3)
4	(^A) Hàm lượng Xylen (o, m, p)	mg/Nm ³	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL = 0,3)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (^A) chỉ tiêu do nhà thầu phụ thử nghiệm (Công ty CP Nông nghiệp và Môi trường Nguyễn Gia - VIMCERTS 251); - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú



GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến. Test results are valid for the namely submitted sample(s) only. 2. Tên mẫu, thông tin mẫu và nơi gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Sample name, sample information and where to send sample reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung Tâm Kỹ Thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ. This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.